

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Từ những thập niên cuối thế kỷ XX đến nay, nhân loại đã phát minh và chứng kiến sự tiến triển thần kỳ của công nghệ thông tin (CNTT). Những thành tựu của CNTT đã góp phần rất quan trọng cho quá trình hình thành và phát triển nền kinh tế tri thức và xã hội thông tin mang tính chất toàn cầu.

CNTT cũng thúc đẩy mạnh mẽ cuộc đổi mới trong giáo dục, tạo ra công nghệ giáo dục (Educational Technology) với nhiều thành tựu rực rỡ. CNTT làm thay đổi nội dung, hình thức và phương pháp dạy học một cách phong phú. Các hình thức dạy học như dạy theo lớp, dạy theo nhóm, dạy cá nhân cũng có những đổi mới trong môi trường công nghệ thông tin. Mỗi giao lưu giữa người và máy đã trở thành tương tác hai chiều với các phương tiện đa truyền thông (multimedia) như âm thanh, hình ảnh, video,.. mà đỉnh cao là e-learning (học trực tuyến qua mạng Internet).

Nhận rõ vai trò quan trọng của CNTT trong sự phát triển của đất nước, năm học 2019-2020 Bộ GD&ĐT có Chỉ thị 2268/CT-BGDĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019 - 2020 trong đó tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục với những nội dung:

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Đề án 117/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; xây dựng và triển khai Chính phủ điện tử, hệ thống dịch vụ công trực tuyến, hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng và đưa vào khai thác cơ sở dữ liệu trực tuyến về giáo dục đại học; hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; thực hiện giải pháp tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện.

- Tiếp tục xây dựng và đưa vào sử dụng hiệu quả kho học liệu số, học liệu điện tử toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa; triển khai giải pháp dạy học kết hợp (blended learning), nâng cao chất lượng đào tạo công nghệ thông tin trong giáo dục đại học; bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo.

Xuất phát từ thực tế trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh việc ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, giảng dạy đã thực hiện nhưng chưa nhiều còn gặp không ít khó khăn làm cho chất lượng giáo dục chưa được như mong muốn. Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy trở thành nhu cầu cấp bách, không thể thiếu trong việc đổi mới phương pháp của giáo viên của nhà trường.

Trong những năm qua, việc áp dụng CNTT vào công tác quản lý chuyên môn của nhà trường đã tạo được phong trào, nâng cao năng lực cho giáo viên về công tác này, từng bước đã tạo được cách làm việc đổi mới, khoa học, nhanh chóng và tiết kiệm. Tuy nhiên, so với sự phát triển và yêu cầu hiện nay thì vấn đề áp dụng CNTT vào nhà trường vẫn còn một số hạn chế, đặc biệt là việc CNTT trong việc đổi mới phương pháp soạn giảng, đưa giáo án điện tử vào giảng dạy, khai thác nguồn tài nguyên trên internet và sử dụng các phần mềm, ứng dụng hỗ trợ việc dạy học và quản lý.

Bản thân tôi nhận thấy là một cán bộ quản lý trực tiếp chỉ đạo hoạt động chuyên môn của nhà trường, đòi hỏi phải luôn nghiên cứu tìm tòi, học hỏi tìm ra những biện pháp để tổ chức và chỉ đạo hoạt động chuyên môn nhằm từng bước nâng cao trình độ tay nghề cho giáo viên và chất lượng học tập của học sinh. Trong những năm qua, tôi đã đưa ra một số **“Biện pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý chuyên môn của trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh”** và đã đạt được một số kết quả nhất định đồng thời đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả UDCNTT trong quản lý chuyên môn.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu lý luận, khảo sát thực trạng, kinh nghiệm thực tế từ đó đề xuất các biện pháp ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý chuyên môn.

Hiện nay, việc tăng cường ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý chuyên môn trong các trường tiểu học còn ở chừng mực nào đấy, đã được thực hiện. Song chưa thường xuyên, có phần hình thức, chưa mang lại kết quả mong muốn cho việc đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục. Cần có những biện pháp để tăng cường hơn nữa việc ứng dụng CNTT vào hoạt động dạy học và quản lý chuyên môn để trở thành công cụ, phương tiện tốt cho việc nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục trong trường tiểu học.

3. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp ứng dụng CNTT vào công tác quản lý chuyên môn ở trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh.

4. Đối tượng khảo sát, thực nghiệm

Công tác quản lý việc ứng dụng CNTT vào quản lý chuyên môn trong trường tiểu học.

Các biện pháp quản lý tăng cường ứng dụng CNTT vào quản lý chuyên môn trường tiểu học.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Phân tích, tổng hợp, hệ thống hoá, mô hình hoá... các tài liệu, các văn bản có liên quan đến vấn đề nghiên cứu như sách, tài liệu về giáo dục, về quản lý giáo

dục, về CNTT và ứng dụng CNTT; chủ trương đường lối, nghị quyết, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị, Phòng GD&ĐT Gio Linh về CNTT và quản lý việc ứng dụng CNTT nhằm xây dựng cơ sở lý luận của đề tài.

5.2. Phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Điều tra, khảo sát về thực trạng và triển vọng ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý chuyên môn trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh.

5.3. Xử lý kết quả điều tra bằng thống kê toán học

Phân tích xử lý các thông tin thu được, các số liệu bằng thống kê toán học.

6. Phạm vi và kế hoạch nghiên cứu

- Đánh giá thực trạng quản lý việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý chuyên môn ở trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh

- Biện pháp quản lý ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý chuyên môn ở trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh

- Đề tài giới hạn việc quản lý ứng dụng CNTT trong quản lý chuyên môn.

- Đề tài được tiến hành khảo sát, điều tra trong phạm vi: Trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh

PHẦN 2: NỘI DUNG

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN

1. Một số khái niệm cơ bản

1.1. Khái niệm về biện pháp và biện pháp quản lý.

- Khái niệm về biện pháp:

Biện pháp là cách làm, cách tiến hành một vấn đề cụ thể nào đó (Từ điển Tiếng Việt, NXB Đà Nẵng, 1997).

- Khái niệm về biện pháp quản lý:

Biện pháp quản lý là cách thức tác động của chủ thể quản lý lên khách thể quản lý để đạt được mục tiêu quản lý.

1.2. Khái niệm CNTT.

Công nghệ thông tin là thuật ngữ dùng để chỉ các ngành khoa học và công nghệ liên quan đến thông tin và quá trình xử lý thông tin. Như vậy, “CNTT là một hệ thống các phương pháp khoa học, công nghệ, phương tiện, công cụ, bao gồm chủ yếu là các máy tính, mạng truyền thông và hệ thống các kho dữ liệu nhằm tổ chức, lưu trữ, truyền dẫn và khai thác, sử dụng có hiệu quả các thông tin trong mọi lĩnh vực hoạt động kinh tế, xã hội, văn hóa,... của con người”.

2. Vai trò và việc ứng dụng CNTT trong giáo dục

Ứng dụng CNTT trong GD&ĐT là một yêu cầu đặt ra trong những chủ trương chung của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Ứng dụng CNTT trong giáo dục còn là một điều tất yếu của thời đại. Thực tế này yêu cầu các nhà trường phải đưa các kỹ năng công nghệ vào trong chương trình giảng dạy của mình. Một trường học mà không có CNTT là một nhà trường không quan tâm gì tới các sự kiện đang xảy ra trong xã

hội.

CNTT không chỉ dừng ở việc đổi mới phương pháp dạy học mà nó còn tham gia vào mọi lĩnh vực trong trường, đặc biệt trong vai trò của quản lý. CNTT là công cụ hỗ trợ đắc lực ở tất cả các khâu, các nội dung công tác của người quản lý, từ việc lập kế hoạch, xếp thời khóa biểu, lịch công tác đến việc thanh kiểm tra, thống kê, đánh giá, xếp loại, họp trực tuyến, chữ ký số ...

Việc ứng dụng CNTT hiện nay ở trường Tiểu học có hai nội dung chính: ứng dụng phục vụ công tác quản lý cấp trường, trao đổi thông tin với các cấp và ứng dụng CNTT phục vụ dạy học. Việc ứng dụng CNTT trong quản lý ở các trường hiện nay còn lẻ tẻ, thiếu tính hệ thống mạnh ai nấy làm. Việc ứng dụng CNTT trong dạy học đã được nhà trường triển khai nhưng ở mức độ tự phát, thiên về trình chiếu, gặp đâu làm đó, chưa đồng bộ và khoa học.

3. Sự cần thiết của ứng dụng CNTT trong giáo dục

Hiện nay các trường học có điều kiện đầu tư và trang bị Tivi, máy tính, xây dựng phòng tin học, Tiếng Anh với hệ thống máy tính và máy chiếu màn hình tương tác, nối mạng internet. Một số trường còn trang bị thêm máy quay phim, chụp ảnh,... tạo điều kiện cho giáo viên có thể ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Qua đó giáo viên không những phát huy được tối đa khả năng làm việc của mình mà còn trở thành một người giáo viên năng động, sáng tạo và hiện đại, phù hợp với sự phát triển trong thời đại CNTT.

Công nghệ thông tin phát triển đã mở ra những hướng đi mới cho ngành giáo dục trong việc đổi mới phương pháp và hình thức dạy học. Công nghệ thông tin phát triển mạnh kéo theo sự phát triển của hàng loạt các phần mềm giáo dục và có rất nhiều những phần mềm hữu ích cho người giáo viên như Bộ Office, Lesson Editor, Active Primary, Zoom, Teamlink, Teams, Microsoft Form, Sway, Kahoot, Quizziz... Các phần mềm này rất tiện ích và trở thành một công cụ đắc lực hỗ trợ cho việc thiết kế giáo án điện tử và giảng dạy trên máy tính, máy chiếu, bảng tương tác cũng như trên các thiết bị hỗ trợ khác như Tivi, máy tính xách tay... vừa tiết kiệm được thời gian cho người giáo viên, vừa tiết kiệm được chi phí cho nhà trường mà vẫn nâng cao được tính sinh động, hiệu quả của giờ dạy.

Có thể thấy ứng dụng của công nghệ thông tin trong giáo dục đã tạo ra một biến đổi về chất trong hiệu quả giảng dạy của ngành giáo dục, tạo ra một môi trường giáo dục mang tính tương tác cao giữa giáo viên và học sinh.

4. Ứng dụng CNTT trong quản lý chuyên môn

Ứng dụng CNTT trong quản lý chuyên môn là việc sử dụng CNTT trong quản lý chuyên môn một cách có mục đích, có kế hoạch của người quản lý tác động đến tập thể giáo viên, học sinh và những lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường nhằm huy động họ tham gia, cộng tác, phối hợp trong các hoạt động của nhà trường giúp quá trình dạy học, giáo dục vận động tối ưu các mục tiêu đề ra.

Việc ứng dụng CNTT vào quản lý chuyên môn là công việc, là nhiệm vụ của các nhà quản lý giáo dục nói chung và của mỗi nhà quản lý phụ trách chuyên môn nói riêng.

Khi nói đến ứng dụng CNTT vào nhà trường nghĩa là:

- Tăng cường đầu tư cho việc giảng dạy ứng dụng công nghệ thông tin cho

giáo viên và học sinh.

- Sử dụng CNTT làm công cụ hỗ trợ việc dạy và học các môn học.
- Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý của nhà trường về các mặt: quản lý chất lượng chuyên môn (cả giáo viên và học sinh).

Vậy để thực hiện đúng chức năng của dạy học hiện nay vấn đề đặt ra đối với người quản lý phụ trách chuyên môn là phải tiến hành tổ chức quản lý, chỉ đạo công tác chuyên môn một cách linh động, sáng tạo và có hiệu quả cao.

II. THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO QUẢN LÝ CHUYÊN MÔN TRƯỜNG TIỂU HỌC TT GIO LINH

1. Thực trạng tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường

- Tổng số 45 cán bộ giáo viên: Trong đó 3 CBQL đạt trình độ trên chuẩn (ĐHSP). 3 nhân viên (Kế toán, Văn thư và Thư viện – Thiết bị), 39 Giáo viên đạt trình độ trên chuẩn 100%.

+ Có chứng chỉ tin học (Tin học A, B, Văn Phòng): 45/45 đạt 100%. Với thực trạng hiện nay thì số 100% có chứng chỉ tin học song việc sử dụng và ứng dụng CNTT chưa thật hiệu quả, về cơ bản hằng năm vẫn phải bồi dưỡng thêm cho đội ngũ giáo viên và tiếp tục có kế hoạch bồi dưỡng về CNTT trong những năm tiếp theo. Chỉ có thể đẩy mạnh và nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT vào dạy học nếu như đội ngũ giáo viên có trình độ vững vàng về CNTT.

2. Thực trạng cơ sở vật chất cho ứng dụng CNTT

Trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh là một trong những trường tiểu học được ngành và nhà trường quan tâm để xây dựng phòng Tin học sớm nhất của giáo dục huyện nhà. Hằng năm, hệ thống máy tính được nâng cấp, bảo dưỡng nên chất lượng máy tương đối đảm bảo. Tuy vậy, với nhu cầu học tập của số lượng học sinh đông 890 HS/ 28 lớp trong khi đó số lượng máy tính ở phòng tin học chỉ mới 18 máy nên chưa đáp ứng việc học của học sinh, một số máy đã xuống cấp, cấu hình cũ chưa đáp ứng được việc cài đặt các phần mềm, ứng dụng mới hiện nay.

Ngay từ đầu năm học, với sự tham mưu của bản thân tôi, đề xuất nhà trường mua sắm bổ sung máy móc, thiết bị nhằm đáp ứng quá trình công tác và dạy học. Đến tại thời điểm hiện nay, Nhà trường có các loại máy như sau:

Máy tính bàn:	18 bộ (ở phòng tin học).
Máy tính các phòng làm việc:	7 cái
Máy chiếu Projector:	02 cái (đã xuống cấp)
Ti vi 55 in	01 cái
Máy in văn phòng:	05 cái
Laptop:	03 cái
Tivi các phòng học 55 in:	18 cái
Hệ thống máy tính, màn hình tương tác phòng tiếng Anh:	01 bộ
Mạng internet:	05 line (cáp quang tốc độ cao, có phát wifi phủ sóng toàn trường).

Qua bảng thống kê CSVK và kiểm tra thực tế của trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh có thể nhận định một cách khái quát như sau: Hiện nay trường Tiểu học

Thị trấn Gio Linh đã có CSVC phục vụ cho việc ứng dụng CNTT vào dạy học. Tuy nhiên số lượng và chất lượng các trang thiết bị còn chưa đồng đều, tỷ lệ CSVC trên số lớp của nhà trường còn hạn chế. Đây là một khó khăn rất lớn cho việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT và dạy học như yêu cầu đặt ra.

3. Thực trạng ứng dụng CNTT của giáo viên trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh

Qua những năm học trước cho thấy trong thực tiễn hiện nay các hình thức phổ biến của ứng dụng CNTT vào dạy học bao gồm:

- Dạy học bằng giáo án điện tử hay bài giảng điện tử
- Khai thác thông tin qua mạng internet phục vụ dạy học
- Tổ chức học tập, tìm hiểu kiến thức qua mạng internet
- Xây dựng kế hoạch tuần, tháng qua mạng internet.
- Trao đổi thông tin, liên lạc bằng hệ thống thư điện tử
- Sinh hoạt chuyên môn trên trang trường học kết nối.

Qua khảo sát và trao đổi với đội ngũ giáo viên trong nhà trường tôi thấy rằng việc sử dụng CNTT trong dạy học hầu như mới chỉ được thực hiện ở các giờ dạy chuyên đề, giờ thi giáo viên giỏi và trong một số giờ dạy được thanh tra có báo trước. Tỷ lệ số giờ dạy có ứng dụng ở mức rất thấp. Trang thiết bị hiện đại đã đầu tư như máy tính, máy chiếu đa năng có giờ trống, không được khai thác hàng ngày rất cao (chủ yếu là không sử dụng).

4. Đánh giá những mặt khó khăn, thuận lợi, nguyên nhân hạn chế trong việc ứng dụng CNTT vào quản lý chuyên môn ở trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh

** Thuận lợi.*

- Đội ngũ CBQL, giáo viên 100% có trình độ chuẩn, đa phần còn rất trẻ, năng động, sẵn sàng tiếp nhận cái mới, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có tinh thần trách nhiệm, chấp hành kỷ luật chuyên môn tốt, có ý thức vươn lên trong công tác.

- Cán bộ, giáo viên được đào tạo tin học cơ bản.

** Khó khăn.*

Tuy đã đạt được một số kết quả nhưng việc ứng dụng CNTT vào dạy học cũng như công tác quản lý chuyên môn trong trường còn nhiều hạn chế.

Cơ sở vật chất kỹ thuật cho việc phát triển ứng dụng CNTT trong quản lý thiết bị thiếu, tỷ lệ máy tính trong trường còn thấp về số lượng, kém về chất lượng, các phần mềm hỗ trợ giảng dạy còn ít.

Tỷ lệ các thiết bị dạy học bằng CNTT trên một lớp học còn rất thấp. Tuy vậy việc khai thác và phát huy hiệu quả sử dụng CSVC CNTT chưa cao.

Nhân lực phục vụ cho việc phát triển ứng dụng CNTT trong quản lý còn thiếu, còn yếu cả trong nhận thức, đào tạo bồi dưỡng, trong kỹ năng tổ chức quản lý hệ thống thông tin, kỹ năng xử lý khai thác thông tin.

Sự hiểu biết về CNTT của đa số GV trong trường còn chưa được chuyên sâu. Nhiều thuật ngữ, cùng các kỹ thuật máy tính phức tạp chưa nắm bắt được.

** Nguyên nhân của tồn tại hạn chế.*

Thứ nhất: Kiến thức và kỹ năng về CNTT của một số giáo viên còn hạn chế, chưa đủ vượt ngưỡng để đam mê và sáng tạo. Có thể thấy sự sáng tạo đam mê, UDCNTT ở các giáo viên trẻ nhưng khó có thể thấy ở những giáo viên đã có tuổi thậm chí còn là sự né tránh, làm cho xong.

Thứ hai: Việc sử dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học chưa được nghiên cứu kỹ, dẫn đến việc ứng dụng nó không đúng chỗ, không đúng lúc, nhiều khi lạm dụng nó.

Thứ ba: Cơ sở vật chất để ứng dụng CNTT vào dạy học chưa đủ nhiều để đáp ứng so với số lượng lớp hiện nay.

III. MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ VÀ CHỈ ĐẠO BỒI DƯỠNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CHO GIÁO VIÊN TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẤN GIO LINH

1. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, lợi ích của việc ứng dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên trong trường

Mục đích, ý nghĩa

Nâng cao nhận thức giáo viên về sự cần thiết của ứng dụng CNTT vào hoạt động dạy học, trên cơ sở đã nhận thức đúng đắn, sâu sắc giáo viên sẽ chủ động tìm tòi những giải pháp phù hợp với yêu cầu ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học. Góp phần đổi mới tư duy, đổi mới nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học.

Nội dung

- Tuyên truyền phổ biến đường lối chính sách của Đảng, Chính phủ và của ngành về ứng dụng CNTT trong GD&ĐT:

- Vai trò, tác động của CNTT đối với GD&ĐT cũng như sự cần thiết phải đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác quản lý và dạy học.

Tổ chức thực hiện

- Bằng nhiều hình thức, quán triệt trong chi ủy chi bộ Đảng, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác trong nhà trường. Cung cấp, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Đảng, của Nhà nước, của Bộ GD&ĐT, của Sở, phòng GD&ĐT về việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong nhà trường. Xây dựng các kế hoạch có tính chất chiến lược lâu dài, kết hợp triển khai theo từng mảng công việc, giao trách nhiệm cho các tổ chức trong nhà trường thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT. Tạo sự đồng thuận, nhất trí trong Ban Giám hiệu và các tổ chuyên môn trong nhà trường.

- Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết và giao ban rút kinh nghiệm về những công việc và kế hoạch đề ra.

- Tổ chức các cuộc hội thảo, báo cáo kinh nghiệm, tổ chức đi tham quan, học tập, rút kinh nghiệm các đơn vị bạn, đồng thời xen kẽ trong các hội nghị, trong các cuộc họp giao ban, họp hội đồng để tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về CNTT cho toàn thể cán bộ, giáo viên công nhân viên trong trường.

Từ đó CBQL tăng cường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học. Giao kế hoạch dạy học có ứng dụng CNTT cho các tổ, nhóm chuyên môn. Chỉ đạo cho các tổ nhóm chuyên môn thường xuyên báo cáo kinh nghiệm về đổi mới phương pháp nhất là những báo cáo có ứng dụng CNTT trong giảng dạy, đồng thời phát động phong trào dạy học có ứng dụng CNTT trong các kỳ hội giảng, chào mừng ngày 20/11, 8/3, khuyến khích cán bộ giáo viên tham gia các đội, nhóm công nghệ trên mạng xã hội ... Tổ chức cho các tổ chuyên môn bước đầu nghiên cứu soạn những tiết giáo án elearning (giáo án trực tuyến), dạy học trực tuyến qua các phần mềm sau quen dần sẽ nhân rộng ở trong nhà trường.

- Chỉ đạo, giao cho giáo viên là nòng cốt đi đầu trong học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học. Tạo thói quen cập nhật thông tin, sưu tầm dữ liệu, phần mềm giáo dục, đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp giáo dục trẻ.

- Phát huy nội lực để lan tỏa, chia sẻ kiến thức CNTT trong đơn vị bằng cách thành lập đội, nhóm cùng hỗ trợ giáo viên còn hạn chế về công nghệ.

2. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng về CNTT cho nhà trường

Mục đích, ý nghĩa

Đối với giáo viên:

- Phải biết ứng dụng công nghệ thông tin để thiết kế các hoạt động giáo dục.
- Tìm kiếm các nguồn thông tin để hỗ trợ trong công tác chăm sóc và giáo dục học sinh.

- Biết sử dụng máy tính, máy projector, máy ảnh KTS, máy in, máy scan để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục nhằm lôi cuốn trẻ tích cực hoạt động để khám phá và tiếp nhận kiến thức, kỹ năng trên giờ học, giờ chơi... để nâng cao chất lượng các hoạt động.

Đối với nhân viên:

Có kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm trong quản lý nhân sự, quản lý tài chính, hồ sơ, sổ sách, bồi dưỡng giáo viên...

Nội dung

- Tăng cường dạy Tin học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ, việc đào tạo bồi dưỡng kiến thức tin học cho đội ngũ giáo viên nhân viên đến năm 2020.

- Tạo điều kiện tốt nhất để đội ngũ giáo viên có điều kiện tiếp cận nhanh chóng đối với CNTT.

- Thường xuyên cập nhật, đưa các thông tin như kế hoạch tháng, tuần, các nội dung liên qua chia sẻ qua địa chỉ email cá nhân cùng soạn thảo, sử dụng thành thạo các ứng dụng dạy học trực tuyến, ứng dụng trình chiếu, thiết kế trò chơi học tập, ...

Tổ chức thực hiện

**** Hình thức bồi dưỡng:***

Xây dựng kế hoạch cử giáo viên chưa có chứng chỉ tin học tham gia học tập, và cử giáo viên đã sử dụng thành thạo máy tính tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên sâu của Sở GD&ĐT, của phòng GD&ĐT cụ thể:

- + Lớp bồi dưỡng cho đông đảo tập thể giáo viên vào dịp hè hàng năm.
- + Tập huấn theo nhóm nhỏ.
- + Kèm cặp riêng cho cá nhân.
- + Lớp nâng cao, lớp cơ bản.
- + Tự học
- + Tham gia các nhóm, lớp học trên mạng xã hội

Tóm lại: Tùy theo khả năng của mỗi đối tượng để có những tác động phù hợp.

- Hằng năm, luân phiên tổ chức bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng sử dụng CNTT cho giáo viên trong trường để sử dụng được máy vi tính, ứng dụng vào giảng dạy, tập trung toàn trường vào chiều thứ 4 tuần 1 và 3 trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, các dịp hè. Phát động phong trào giúp nhau cùng nâng cao kiến thức CNTT ở từng khối.

- Các thông tin của nhà trường, chuyên môn và các bộ phận trao đổi với CBGV, NV bằng thư điện tử, hệ thống vnedu.vn và một số trang thông tin khác, ngược lại, mọi thông tin báo cáo của giáo viên cũng qua các kênh thông tin trên, nhà trường và giáo viên không nhận các loại báo cáo bằng văn bản giấy...

- Tổ chức những cuộc phát động phong trào thi đua học tập, bồi dưỡng, ứng dụng CNTT trong hoạt động đặc biệt trong các kỳ hội giảng, thao giảng ... để phát động phong trào sử dụng, ứng dụng, học tập lẫn nhau về kiến thức CNTT.

- Tổ chức các kỳ hội giảng, hội thảo cấp trường mỗi tháng 1 lần để phát động phong trào trong cán bộ giáo viên tham gia đổi mới giảng dạy, qua đó các giáo viên có thể trao đổi, chia sẻ rút kinh nghiệm và học tập lẫn nhau trong lĩnh vực ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học.

- Giao cho các cá nhân, các tổ nhóm chuyên môn sưu tầm các ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học. Tiến hành tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn cho cán bộ, giáo viên.

- Tổ chức họp HĐSP, sinh hoạt tổ chuyên môn trực tuyến trên các ứng dụng miễn phí như: Microsoft Teams, Zoom, Teamlink, Viettel study...

- Tổ chức dạy, ôn tập trực tuyến qua các ứng dụng Microsoft Teams, Zoom, Teamlink, Viettel study... phù hợp với điều kiện mà tất cả học sinh đều được tham gia.

- Kết nối mạng nội bộ, mạng Internet đến tất cả các phòng, ban, tổ nhóm chuyên môn, và các lớp học.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật tin học, hiện đại hoá trang thiết bị trong nhà trường

Mục đích, ý nghĩa

- Xây dựng hệ thống cơ sở vật chất của nhà trường theo hướng hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất, phù hợp với từng môn học, tạo nền móng cho việc ứng dụng CNTT-TT trong quản lý và giảng dạy.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên được truy cập Internet ngay tại trường để giáo viên tranh thủ được thời gian tự học tin học và soạn giáo án.

- Huy động các nguồn lực đầu tư về cơ sở hạ tầng CNTT cho nhà trường

Nội dung

- Tham mưu với hiệu trưởng hằng năm dành một phần kinh phí để mua sắm máy tính, các thiết bị tin học cho nhà trường và các lớp

- Huy động sự đóng góp của phụ huynh học sinh và các tổ chức chính trị xã hội đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường. Phân đầu mỗi lớp có ít nhất từ 1 màn hình led ti vi và trang bị máy tính và các máy tính đó đều kết nối được Internet. Năm học 2020-2021 sẽ đặt màn hình led tivi ở tất cả các lớp học.

Tổ chức thực hiện

Hằng năm, xây dựng kế hoạch trình lãnh đạo các cấp và tiết kiệm từ ngân sách và tranh thủ các nhà tài trợ để mua sắm, bổ sung thêm trang thiết bị, máy tính phục vụ cho giảng dạy và ứng dụng CNTT.

Tích cực làm tốt công tác xã hội hóa để huy động nhân dân, cộng đồng, cha mẹ học sinh tài trợ cho nhà trường để trang bị thêm cơ sở vật chất, máy tính và mạng máy tính cho nhà trường.

- Giáo dục học sinh ý thức tự giác bảo quản và sử dụng các thiết bị phòng máy

+ Nâng cấp hệ thống máy tính cho Ban Giám hiệu.

+ Lắp đặt hệ thống mạng ngang hàng (*mạng LAN nội bộ*),

+ Kết nối Internet tốc độ cao ADSL cho hệ thống mạng LAN,

+ Phân cấp quản lý, thư mục dùng chung, thư mục chia sẻ thông tin,

+ Đăng kí các phần mềm tiện ích phục vụ cho công tác quản lý và hoạt động dạy học.

+ Thiết lập hệ thống thư điện tử Email trong Hội đồng sự phạm theo từng chức năng công việc, theo Tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể.

+ Sử dụng có hiệu quả CSDL ngành, đồng bộ hệ thống, quản lý cán bộ giáo viên, học sinh được phân cấp trên hệ thống.

+ Sử dụng hệ thống quản lý CBGV của đơn vị do Sở Nội vụ hướng dẫn.

+ Bổ sung máy tính, máy chiếu đa năng, màn hình Tivi...

+ Đầu tư các phần mềm, ứng dụng học tập và quản lý.

Kế hoạch năm học 2019-2010 nhà trường mua bổ sung 6 màn hình ti vi tại các lớp học để phục vụ cho hoạt động dạy học nâng tổng số lên 19 ti vi; dự kiến đến năm học 2021-2022 100% lớp học đều có màn hình led tivi.

IV. KẾT QUẢ

Kết quả ứng dụng CNTT của giáo viên trường Tiểu học Thị trấn Gio Linh:

1. Cán bộ quản lý

Sử dụng và quản lý có hiệu quả CSDL ngành, hệ thống quản lý cán bộ, các phần mềm quản lý tài chính, tài sản, BHXH...

100% Cán bộ quản lý sử dụng thư điện tử, chữ ký số; tổ chức được các buổi họp trực tuyến trên các ứng dụng Microsoft Teams, Zoom, Teamlink...

Có và sử dụng tài khoản O 365 với tên miền msedu.edu.vn, qua tài khoản này, CBQL đã tự tin để quản lý và hỗ trợ cho giáo viên sử dụng giáo án và hồ sơ điện tử.

Khai thác và sử dụng tài khoản O 365 vào việc quản lý hồ sơ cá nhân, hồ sơ nhà trường như: Microsoft Form, Onedrive msedu, onenote...

2. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn

100% được cấp tài khoản O365 msedu và được hướng dẫn sử dụng hệ sinh thái Microsoft.

100% Cán bộ quản lý sử dụng thư điện tử; 100% sử dụng và các ứng dụng online và dạy học trực tuyến và cập nhật thông tin cá nhân trên công thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

80% giáo viên biết khai thác thành thạo các thông tin nhằm phục vụ dạy học.

100% giáo viên đã sử dụng Microsoft Teams, Zoom, Teamlink cho việc hội họp, sinh hoạt chuyên môn và học tập trực tuyến.

30% giáo viên đã sử dụng hiệu quả và thường xuyên các phần mềm dạy học như: Microsoft Form, Sway, Kahoot, Quizziz... để dạy học và tổ chức các trò chơi học tập cho học sinh.

50% giáo viên có khả năng sử dụng giáo án, hồ sơ điện tử thay cho bản giấy trên hệ sinh thái O 365.

40% giáo viên tham gia các diễn đàn, đội, nhóm về việc hỗ trợ nhau tự học nâng cao kỹ năng công nghệ thông tin như: Vietnam MIE Experts, CHÚNG TÔI LÀ GIÁO VIÊN QUANG TRI, nhóm nhà giáo 4.0...

10% giáo viên sử dụng được giáo án và hồ sơ điện tử.

Qua bản thống kê trên cho thấy, việc ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học của trường Tiểu học thị trấn Gio Linh được chú trọng và chuyển biến mạnh mẽ, nhiều giáo viên đã sử dụng CNTT vào dạy học hiệu quả và sáng tạo, hoạt động quản lý chuyên môn nhanh chóng và chính xác. Tuy vậy, vẫn còn một số giáo viên mức độ tiếp cận công nghệ còn chậm, trong quá trình sử dụng chưa chủ động mà còn phải nhờ sự hỗ trợ của đồng nghiệp, cần phải có nhiều thời gian để thích nghi với môi trường làm việc hiện đại.

PHẦN 3: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý cũng như trong hoạt động giáo dục trẻ đã thổi một luồng sinh khí mới mẽ, hiện đại cho việc dạy học của giáo viên, làm cho tiết học sinh động, hấp dẫn, phát huy được óc tư duy sáng tạo, trí tưởng tượng, phong phú của trẻ nhỏ. Đồng thời, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý

tiếp cận với các nghiên cứu mới nhất về các mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tuyên truyền.

Có thể nói tất cả các biện pháp quản lý ứng dụng CNTT vào dạy học đã được đề xuất nói trên đều có vị trí hết sức quan trọng trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào dạy học ở trường. Mỗi biện pháp có vai trò và vị trí khác nhau. Song các biện pháp mà tôi đưa ra đều có quan hệ biện chứng lẫn nhau, biện pháp này là điều kiện, là tiền đề của biện pháp kia hoặc hỗ trợ, thúc đẩy lẫn nhau trong hệ thống tổng thể của trường học. Trong quá trình tổ chức thực hiện, vừa vận dụng những hiểu biết về nhiệm vụ quản lý, vừa vận dụng những văn bản chỉ đạo của ngành, nghiên cứu nắm bắt tình hình thực tế để có những biện pháp thích hợp trong quá trình quản lý ứng dụng công nghệ thông tin tại trường, tôi rút ra một số kinh nghiệm sau:

- Phải kết hợp việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ giáo viên với nâng cao tư tưởng đạo đức chính trị, bồi dưỡng lòng tin, nhiệt tình yêu nghề mến trẻ. BGH cần tạo bầu không khí sư phạm thật thoải mái thông cảm, hiểu biết nhau nâng cao lòng tự trọng của giáo viên, họ thật sự có tinh thần cầu tiến, hợp tác làm cho quá trình dạy và học có ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả hơn.

- Để ứng dụng công nghệ thông tin vào chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên có kết quả, BGH cần đánh giá đúng thực trạng tay nghề giáo viên hằng năm, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin. Đồng thời, cần tăng cường kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm mỗi phương thức tổ chức bồi dưỡng để có biện pháp cải tiến, điều chỉnh phù hợp.

- BGH trường cần quan tâm đến ứng dụng công nghệ thông tin, phương pháp làm việc, phổ biến các văn bản pháp quy, quy chế của ngành cho lực lượng nòng cốt, để họ gương mẫu vận dụng đúng, tạo niềm tin cho giáo viên. Tổ chức quản lý tốt sẽ giúp giáo viên thuận lợi khi làm việc với chương trình đổi mới, có thái độ tích cực, thích ứng với thái độ nhanh và thách thức của thời đại.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy và học sẽ đẩy mạnh sự phát triển về chuyên môn nghiệp vụ của tất cả giáo viên, nâng cao chất lượng dạy và giáo dục. BGH cần tranh thủ mọi kinh phí để động viên khích lệ sự tiến bộ của giáo viên giảng dạy có ứng dụng công nghệ thông tin về vật chất lẫn tinh thần.

- Để phụ huynh hiểu rõ về chương trình thì việc tuyên truyền cũng rất cần thiết, cần có tranh ảnh, bảng tuyên truyền nội dung chương trình và lịch hoạt động từng lớp sẽ thực sự thu hút được sự quan tâm theo dõi ủng hộ của phụ huynh.

Các biện pháp được đề xuất trên khi triển khai áp dụng một mặt phải được triển khai một cách kịp thời, đồng bộ, thường xuyên trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong mỗi giai đoạn, trong mỗi năm học. Các biện pháp đề xuất đã được khẳng định qua áp dụng thực tế của trường đã thu được kết quả nhất định, tuy nhiên để các biện pháp trên được áp dụng hiệu quả hơn, triển khai sâu rộng hơn cần thực hiện linh hoạt, sáng tạo và có những điều chỉnh thích hợp phù hợp với đặc điểm của nhà trường nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong quản lý.

2. Kiến nghị các cấp quản lý giáo dục

- Lựa chọn, thống nhất các phần mềm ứng dụng trong quản lý dạy học, xây

dựng, hoàn thiện trang thông tin điện tử (Website) và tích hợp dữ liệu của bậc học.

- Tăng cường trang thiết bị, cơ sở vật chất, máy tính và mạng máy tính cho trường để phục vụ tốt cho quản lý và dạy học.

- Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ về CNTT cho CBQL.

**XÁC NHẬN CỦA
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh

Người ký: Nguyễn Thị
Thanh
Email:
nguyenthithanhb.th@quangtrivn.gov.vn
Cơ quan: Trường Tiểu học
Thị trấn Gio Linh, Huyện
Gio Linh, Tỉnh Quảng Trị
Thời gian ký: 27.03.2021
09:11:08 +07:00

Gio Linh, ngày 5 tháng 7 năm 2020
Tôi xin cam đoan đây là SKKN
của mình viết, không sao chép nội
dung của người khác.

NGƯỜI VIẾT

Phan Văn An

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban khoa giáo Trung ương (2002), *Giáo dục và Đào tạo trong thời kì đổi mới*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
 2. Ban chấp hành Trung ương (2004), *Chỉ thị số 40/CT-TW về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*.
 3. Ban chấp hành Trung ương Đảng, *Nghị quyết lần thứ hai khóa VIII*.
 4. Bộ Chính trị (2000), *Chỉ thị 58/CT-TW ngày 17/10/2000 về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT-TT phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH, Hà Nội*.
 5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2001), *Chỉ thị số 29/2001/CT-BGD&ĐT ngày 30/7/2001*
 6. Chính phủ nước Cộng hoà XHCN Việt Nam, *Chiến lược phát triển CNTT-TT Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020*.
 7. *Quyết định số: 112/2001/QĐ - TTg ngày 25/7/2001 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục*.
 8. Phó Đức Hòa – Ngô Quang Sơn (2008), *Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tích cực*, Nxb Giáo dục . .
 9. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (1992), *Hiến pháp nước CNXHCN Việt Nam*.
 10. Phan Thị Hồng Vinh (2006), *Quản lý giáo dục* -NXB Đại học Sư phạm Hà Nội
-

CÁC TỪ VIẾT TẮT TRONG SKKN

TT	KÝ TỰ VIẾT TẮT	TỪ, CỤM TỪ ĐƯỢC VIẾT TẮT
1	GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
2	GD	Giáo dục
3	GV	Giáo viên
4	CBGV	Cán bộ giáo viên
5	CM	Chuyên môn
6	TH	Tiểu học
7	ĐM	Đổi mới
8	SKKN	Sáng kiến kinh nghiệm
9	ĐMPP	Đổi mới phương pháp
10	PPDH	Phương pháp dạy học
11	CNTT	Công nghệ thông tin
12	UDCNTT	ứng dụng công nghệ thông tin
13	CSDL	Cơ sở dữ liệu
14	O365	Office 365
15	BHXH	Bảo hiểm Xã hội
16	HĐSP	Hội đồng sư phạm
17	CSVC	Cơ sở vật chất